TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:17/2017/HSST
Ngày: 04/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH - TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Đặng Thị Hương
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Dức Quyền;
2. Bà Nguyễn Thị Sương.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Phú Quý, Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Trường Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường UBND nhân dân Phường T, Thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2017/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Phúc T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26/10/1987; Trú tại: Xóm G, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Hoàng Phúc L, sinh năm 1952; Con bà: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1954; Anh, chị, em ruột: Có 5 người, bị cáo là con thứ 5; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1991; Có hai con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/5/2017, chuyển tạm giam từ ngày 05/5/2017 đến nay, có mặt.

2. Đậu Văn T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19/12/1991; Trú tại: Xóm G, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đậu Văn L, sinh năm1960; Con bà: Con bà: Đặng Thị T, sinh năm 1962; Anh, chị, em ruột: Có 4 người, bị cáo là con thứ 4; Vợ, con: chưa có;Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/5/2017, chuyển tạm giam từ ngày 05/5/2017 đến nay, có mặt.

- Những người bị hại:

1, Chị: Phạm Thị T, sinh năm 1985; Trú tại: Tổ dân phố 7, phường H, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Buôn bán (có mặt).

2, Cháu: Hoàng Thị Kim H, sinh năm 2001; Trú tại: Thôn 5, xã H, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Học sinh (vắng mặt có lý do).

3, Chị: Nguyễn Thị A, sinh năm 1995; Trú tại: Xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Công nhân (vắng mặt có lý do).

- Người đại diện hợp pháp :

- Ông: Hoàng Trung T, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn 5, xã H, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. (bố của cháu Hoàng Thị Kim H) (vắng mặt có lý do).

- Ông: Lê Văn T, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn 5, xã H, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. (bố cháu Lê Thị Thủy N) (vắng mặt có lý do).

- Nguyên đơn dân sự:

Anh: Trương Thanh T, sinh năm 1983; Trú tại: Tầng 3, Tòa nhà V, Số 599 đường K, phường N, quận B, TP Hà Nội. (vắng mặt có lý do)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1991; Xóm G, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nội trợ: (có mặt).

- Người làm chứng:

- Chị: Nguyễn Thị M, sinh năm 1985; Trú tại: Xóm G, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.(vắng mặt).

- Anh: Hoàng Hồng L, sinh năm 1990, Trú tại: Xóm G, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. (có mặt).

- Cháu: Lê Thị Thủy N, sinh năm 2001; Trú tại: Thôn 5, xã H, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt có lý do).

NHẬN THẤY

Các bị cáo Hoàng Phúc T, Đậu Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/4/2017, trong quá trình ngồi uống bia cùng nhau tại quán bia nhà anh Nguyễn Văn H , ở xóm Gốm , xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, Hoàng Phúc T đã trao đổi bàn bạc với Đậu Văn T đi cướp giật điện thoại của người đi đường về sử dụng . Trường sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, biển kiểm soát 37K1-709.80 thuộc quyền sở hữu của T chở T đi theo quốc lộ 1A hướng đi vào thành phố V , tỉnh Nghệ An để tìm xem có người đi đường sơ hở trong việc quản lý tài sản thì cướp giật . Khi đi đến địa bàn phường D, thành phố V, tỉnh Nghệ An thì Hoàng Phúc T đổi lái cho Đậu Văn T để T ngồi sau giật điện thoại. Sau một lúc chạy lòng vòng trong thành phố V, tỉnh Nghệ An nhưng T và T không cướp giật được tài sản gì . Đến khoảng 16 giờ 15 phút, T nói với T vào Hà Tĩnh xem sao , T hiểu ý nên điều khiển xe đi theo quốc lộ 1A, vào địa phận tỉnh Hà Tĩnh. Khi xe T chạy qua Đê B khoảng 500 mét thuộc địa phận tổ dân phố P , phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, Hoàng Phúc T phát hiện chị Phạm Thị T điều khiển xe môtô chở con trai là cháu Trần Việt N , sinh năm 2013 ngồi sau đi ngược chiều theo hướng ra thành phố V , bên trong túi quần bên trái của chị T có một chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung E 7, vỏ màu trắng , một phần thân máy lộ ra khỏi túi quần . T nói với T "Bên kia đường có cái điện thoại" T hiểu ý , nên điều khiển xe quay lại đuổi theo áp sát bên trái chị T để Hoàng Phúc T nhanh chóng dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại . Sau khi lấy được điện thoại T nói với T chạy đi nên T liền tăng tốc độ điều khiển xe chạy về hướng thành phố V, tỉnh Nghệ An. Khi đi đến đoạn đường phường H, thành phố V, T và T dừng xe vào một quán ven đường ngồi uống nước , T lấy chiếc điện thoại cướp giật được ra xem và nói với T chiếc điện thoại cướp được là điện thoại Samsung rồi cất vào túi quần của mình.

Ngoài hành vi cướp giật tài sản trên cũng với phương thức thủ đoạn như trên thì Hoàng Phúc T và Đậu Văn T còn cùng nhau thực hiện hai vụ cướp giật tài sản khác cũng trong ngày 29/4/2017, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 29/4/2017, sau khi thực hiện xong vụ cướp giật tại địa bàn Thị xã H , tỉnh Hà Tĩnh, Đậu Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37K1-709.80 chở Hoàng Phúc T đi theo đường Phong Đ thuộc địa phận thành phố V, tỉnh Nghệ An hướng về cầu Bến T điểm giao nhau với quốc lộ 1A, Hoàng Phúc T phát hiện cháu Hoàng Thị Kim H , sinh năm 2001 ngồi sau xe máy điện do cháu Lê Thị Thủy N cũng sinh năm 2001 điều khiển, H ngồi sau xe N đang sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5, vỏ màu trắng, T nói với T "Phía trước có chiếc điện thoại" T hiểu ý liền tăng ga cho xe chạy lên áp sát bên phải xe máy điện , T dùng tay giật lấy chiếc điệ n thoại của cháu H sau khi T giật được điện thoại của cháu H xong T điều khiển xe tăng tốc độ chạ y hướng về cầu Bến T . Đi được một đoạn , T điều khiển xe rẽ phải vào đường tránh thành phố V hướng về huyện N.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/4/2017, khi Đậu Văn Tchở Hoàng Phúc T đi đến cổng công ty Em Tech Việt Nam thuộc địa phận xã H , huyện H, tỉnh Nghệ An nằm bên phải đường tránh thành phố V theo hướng đi của T và T, nhìn sang bên kia đường đối diện cổng công ty T thấy chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1995, (là công nhân công ty Em Tech Việt Nam) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision , biển kiểm soát 37M1-692.73 đang dừng lại, bật xi nhan bên trái xin chuyển hướng đường để sang công ty Em Tech, trong túi quần sau chị A để lộ ra một phần chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO R827. T nói với T "Bên kia đường có chiếc điện thoại " T hiểu ý, lúc này đã đi qua chị A một đoạn nên T điều khiển xe quay lại rồi áp sát bên trái chị A để T ngồi sau dùng tay giật lấy chiếc điện thoại . Sau khi T lấy được chiếc điện thoại thì T điều khiển tăng tốc độ chạy nhanh về h ướng cầu Bến T, được một đoạn thì quay lại để đi về theo hướng huyện N.

Vì Hoàng Phúc T và Đậu Văn T đã cướp giật hai vụ án tại huyện H và Thành Phố V, tỉnh Nghệ An nên công an Thị xã H đã làm công văn báo cáo hai hành vi trên cho Cơ quan CSĐT Công an huyện H và Cơ quan CSĐT Công an Thành phố V, thuộc tỉnh Nghệ An Sau đó hai cơ quan CSĐT Công an huyện H và Cơ quan CSĐT Công an thành phố V , tỉnh Nghệ An đã có Công văn về việc ủy quyền cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hồng Lĩnh giải quyết tố giác về tội phạm trên.

Kết quả định giá tài sản của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hồng Lĩnh kết luận:

Tài sản của chị Phạm Thị T bị chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy E 7, vỏ màu trắng có giá trị 2.500.000 đồng, của cháu Hoàng Thị Kim H bị chiếm đoạt 01 chiếc điện di động nhãn hiệu Iphone 5, vỏ màu trắng có giá trị 2.000.000 đồng và của chị Nguyễn Thị A 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng có giá trị 500.000 đồng.

Như vậy: Tổng giá trị tài sản mà bị c áo chiếm đoạt của các bị hại là 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Quá trình điều tra các bị hại Phạm Thị T , Hoàng Thị Kim H và Nguyễn Thị A đều đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- Vật chứng thu giữ trong vụ án:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter biển kiểm soát 37K1-709.80, số khung 0610FY1333809, số máy G 3D4E146419, đã qua sử dụng đăn ký mang tên Hoàng Phúc T. Hiện đang được lưu giữ tại cơ quan Thi hành án Dân sự Thị xã Hồng Lĩnh.

Tại bản cáo trạng số 16/Ctr-KSĐT ngày 22/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Hoàng Phúc T và Đậu Văn T về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hồng Lĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử : Tuyên bố các bị cáo Hoàng Phúc T và Đậu Văn T phạm tội "Cướp giật tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 điều 136 BLHS , Điều 20; Điều 33 và Điều 53; điểm p khoản 1, điều 46; điểm g, điểm h khoản 1 điều 48 BLHS đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Hoàng Phúc T mức án từ 5 năm đến 5 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2017.

Áp dụng điểm d khoản 2 điều 136 BLHS , Điều 20; Điều 33 và Điều 53; điểm p khoản 1, điều 46; điểm g, điểm h khoản 1 điều 48 BLHS đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Đậu Văn T mức án từ 4 năm đến 4 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2017

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41BLHS, điểm a khoản 2 điều 76 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung hóa giá sung công quỹ Nhà nước chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter biển kiểm soát 37K1-709.80, số khung 0610FY1333809, số máy G 3D4E146419, đã qua sử dụng đăng ký mang tên Hoàng Phúc T.

- Nguyên đơn dân sự đại diện theo ủy quyền của Giám đốc công ty S mặc dù không có mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra cũng như đơn xin xét xử có đề nghị HĐXX buộc bị cáo Hoàng Phúc T trả cho Công ty số tiền 6.142.556đ tiền còn còn thiếu khi mua trả góp chiếc xe YAMAHA Exciter biển kiểm soát 37K1-709.80, số khung 0610FY1333809, số máy G 3D4E146419 hiện nay đang là vật chứng của vụ án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị H tại hồ sơ có đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho vợ chồng chị chiếc xe vì đây là tài sản chung của vợ chồng, do tích góp mà có việc chồng chị lấy chiếc xe máy đi cướp gi ật tài sản chị không biết. Việc mua xe trả góp hàng tháng chồng chị đều trả tiền, hàng tháng trả bao nhiêu chị không biết và hiện nay còn nợ tiền xe Công ty S chị cũng không biết hiện tại chị không có điều kiện để trả nợ thay chồng, tại phiên Tòa chị xin rút lại yêu cầu của mình trước đây tại hồ sơ.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên c ơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên , các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

- Về thủ tục tố tụng:

+ Người bị hại, nguyên đơn dân sự, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai của họ đều có đầy đủ tại hồ sơ vụ án và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

+ Trong vụ án này các bị cáo Hoàng Phúc T và Đậu V đã thực hiện hai hành vi cướp giật tài sản tại các địa bàn như huyện H và T hành phố V, tỉnh Nghệ An cho nên các cơ quan CSĐT Công An huyện H và cơ quan CSĐT Công an Thành Phố V đã ủy quyền cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hồng Lĩnh giải quyết tố giác về tội phạm các vụ án trên nghĩ là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

- Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Hoàng Phúc T và Đậu Văn T đều khai nhận tội đúng như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu ở trên . Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để khẳng định:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ 14 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút ngày 29/4/2017 Hoàng Phúc T và Đậu Văn T đã cùng nhau thực hiện 3 vụ cướp giật tài sản tại các địa bàn thuộc tỉnh Hà Tĩnh và Nghệ An, tổng giá trị tài sản bị cướp giật là 5.000.000đ.

Với các hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đối với các bị cáo là có căn cứ , đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hoàng Phúc T và Đậu Văn T phạm tội ***" Cướp giật tài sản"*** theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy : Các bị cáo sử dụng xe máy là "nguồn nguy hiểm cao độ", chạy với tốc độ cao và áp sát vào phương tiện bị hại đang tham gia giao thông và đang chở người tham gia giao thông để cướp giật tài sản là thuộc trường hợp tình tiết định khung hình phạt "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" được quy định tại điểm 5.3 mục 5, phần I thông tư liên tịch số 02/2001 của TANDTC,VKSNDTC, BCA, BTP phù hợp với quy định tại điểm d khoản 2 điều 136 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra trong khoảng một thời gian ngắn các bị cáo đã thực hiện 3 vụ cướp giật tài sản và trong 3 vụ cướp giật đó các bị cáo đã thực hiện 1 vụ cướp đối với trẻ em, nên các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là "phạm tội nhiều lần" và "phạm tội đ ối với trẻ em" được quy định tại điểm g và điểm h khoản 1 điều 48 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần luận tội đại diện Viện kểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 điều 136 điểm g,h khoản 1

điều 48 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ , đúng pháp luật , Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội , xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại được pháp l uật tôn trọng và bảo vệ , đã gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân , làm mất an ninh trật tự địa phương.

Đây là một vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn, do hai bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng riêng đối với bị cáo đó . Để cá thể hoá hình phạt , có mức án thỏa đáng đối với các bị cáo cần phải xem xét đến vai trò và nhân thân của từng bị cáo . Bị cáo Hoàng Phúc T là người chủ mưu cầ m đầu là vai trò chính trong vụ án . Bị cáo Đậu Văn T là người thực hiện cổ vũ cho hành vi của Hoàng Phúc T tạo nên động lực cho các hành vi này cho nên phải chịu hành vi tương xứng nhưng thứ yếu hơn trong vụ án này.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ : Các bị cáo đều có nhân thân tốt , chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Đậu Văn T có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, quá trình điều tra , truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình , tài sản phạm tội đã được thu hồi và trả lại cho tất cả các bị hại , bị hại Phạm Thị T đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn con bị cáo T còn nhỏ vợ mới sinh được hơn một tháng cho nên điều kiện kinh tế rất khó khăn việc đại diện Viện kiểm tra đề nghị áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự để cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ này là phù hợp và đúng với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những đánh giá phân tích trên, HĐXX xét thấy cần có một mức án thật nghiêm và phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài để cải tạo, mới có thể giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như phòng ngừa chung loại tội phạm đang ngày càng gia tăng và phát triển trong xã hội hiện nay.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Đối với tài sản của các bị hại là ba chiếc điện thoại đã thu hồi và trả lại cho các bị hại , nay các bị hại không yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nên HĐXX miễn xét.

+ Đối với việc nguyên đơn dân sự là Công ty S yêu cầu bị cáo trả nợ số tiền khi bị cáo T mua chiếc xe nhãn hiệu nhãn hiệu YAMAHA Exciter bằng hình thức trả góp nhưng chưa trả xong còn nợ công ty số tiền 6.142.556đ, hiện tại chiếc xe mô tô này là vật chứng của vụ án . Tại phiên tòa nguyên đơn dân sự vắng và bị cáo công nhận mình vẫn còn nợ công ty nhưng không biết còn nợ bao nhiêu nên không tự nguyện trả cho công ty số tiền như công ty yêu cầu.

Về vấn đề này HĐXX xét thấy: Qua nghiên cứu hồ sơ và tại phiên tòa hôm nay mặc dù nguyên đơn dân sự không có mặt nhưng tại hồ sơ và đơn xin xét xử vắng mặt của người đại diện công ty tài chính S có yêu cầu bị cáo Hoàng Phúc T trả số tiền trên cho công ty, về các chứng cứ mà công ty cung cấp cho Tòa án chưa đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật vì, các tài liệu chứng cứ của công ty đều được công ty y sao và đóng dấu của công ty không có bản gốc nên về hình thức là không hồ sơ không hợp lệ, còn về nội dung việc công ty yêu cầu bị cáo trả nợ số tiền 6.142.556đ nhưng giữa công ty và bị cáo chưa có văn bản gì thể hiện bị cáo còn nợ của công ty bao nhiêu tiền, vì tại thỏa thuận tín dụng có cam kết là Hoàng Phúc T phải trả cho công ty khoản mua xe trả góp hàng tháng hợp đồng kết thúc vào ngày 25/4/2017, thời gian này bị cáo vẫn còn đang ở ngoài chưa phạm tội nhưng giữa công ty và bị cáo T không có văn bản gì chốt nợ với nhau là còn nợ bao nhiêu, cho nên để đảm bảo quyền lợi cho các bên HĐXX xét thấy chưa có điều kiện để chứng minh và không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự thì có thể tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác theo quy định tại điều 28 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H, vợ của bị cáo Hoàng Phúc T. Tại hồ sơ chị đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho vợ chồng chị chiếc xe vì đây là tài sản chung của vợ chồng , do tích góp mà có việc chồng chị lấy chiếc xe máy đi cướp giật tài sả n chị không biết. Qua nghiên cứu hồ sơ và cũng như tại phiên Tòa thể hiện việc mua xe trả góp đều do bị cáo T đứng ra mua bán và trả góp hàng tháng, phù hợp với lời trình bày của chị H, tại thời điểm mua xe chị đã nghỉ làm vì phải ở nhà chăm con và đang mang thai con thứ hai cho nên mọi chi tiêu kinh tế trong nhà đều do T tạo lập nên để mua xe và nuôi gia đình, chị không có khoản tiền riêng nào bỏ ra mua xe cả và hiện nay T trả xong tiền xe cho công ty hay chưa chị đều không biết. Tại phiên Tòa chị nhận thức được chiếc xe này là phương tiện phạm tội và là tài sản mang tên chủ sở hữu của T cho nên chị xin rút yêu cầu đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe cho chị và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX miến xét.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter biển kiểm soát 37K1-709.80, màu xanh, số khung 0610FY1333809, số máy G 3D4E146419, đã qua sử dụng đăng ký mang tên Hoàng Phúc T là phương tiện phạm tội nên phải tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước là đúng với quy định pháp luật.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo , nguyên đơn dân sự , người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Phúc T và bị cáo Đậu Văn T phạm tội *"Cướp giật tài sản".*

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; ý thứ nhất điểm g và ý thứ nhất điểm h khoản 1 điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Phúc T 05 (năm) năm tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/5/2017.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; ý thứ nhất điểm g và ý thứ nhất điểm h khoản 1 điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Đậu Văn T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/5/2017.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter biển kiểm soát 37K1-709.80 màu xanh, số khung 0610FY1333809, số máy G 3D4E146419, đã qua sử dụng người sở hữu đăng ký mang tên Hoàng Phúc T. (Tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và cơ quan thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh ngày 23/6/2017).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1, 3 Điều 21, điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14, buộc các bị cáo Hoàng Phúc T và Đậu Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, có một người bị hại,vắng mặt hai bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vị thành niên, nguyên đơn dân sự.

Báo cho các bên có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người trên vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS TX Hồng Lĩnh;
- Công an TX Hồng Lĩnh;
- Các bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có QLNV liên quan;
- THA phạt tù;
- Lưu HS,VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Hương